

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 16/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		16/04		17/04				18/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	47	-5	21	-72	16	14	60	-79	-16
	Cửa Ông	19	14	4	-39	-5	24	35	-50	-29
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	4	33	-18	-19	-24	47	16	-32	-44
	Bạch Long Vĩ	13	24	-16	-34	-9	39	18	-48	-25
Thái Bình	Thái Thụy	-4	40	-22	-11	-30	53	11	-25	-48
Nam Định	Hải Hậu	-16	57	-36	5	-42	68	-5	-9	-53
Ninh Bình	Kim Sơn	-23	62	-41	10	-49	71	-8	-3	-57
Thanh Hóa	Quảng Xương	-25	67	-39	15	-50	73	-9	1	-59
Nghệ An	Diễn Châu	-24	72	-36	19	-50	73	-13	8	-58
	Hòn Ngư	-23	70	-36	20	-48	72	-13	7	-56
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-20	63	-35	22	-43	69	-13	12	-54
Quảng Bình	Quảng Trạch	-15	52	-34	26	-38	61	-21	20	-47
	Quảng Ninh	-18	47	-31	30	-34	57	-23	25	-40
Quảng Trị	Gio Linh	-18	39	-26	31	-27	51	-25	27	-33
	Cồn Cỏ	-17	38	-29	28	-27	50	-28	25	-33
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-13	28	-18	28	-18	40	-23	28	-22
	Phú Lộc	-7	20	-13	24	-11	30	-21	29	-12
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-2	14	-9	20	-5	21	-21	28	-3
	Hoàng Sa	9	-10	-5	5	11	-1	-26	10	17
Quảng Nam	Tam Kỳ	1	3	-5	17	2	13	-23	29	9
	Cù Lao Chàm	0	6	-7	17	0	14	-23	26	4
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	3	-4	-8	17	5	8	-28	27	12
	Lý Sơn	5	-5	-7	13	7	6	-27	22	13
Bình Định	Phú Mỹ	5	-8	-8	17	9	1	-31	24	15
	Quy Nhơn	4	-9	-8	18	9	1	-31	24	15
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	2	-11	-16	10	2	-3	-37	18	11
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	3	-1	-11	18	6	9	-35	23	11
	Trường Sa	2	5	-16	21	4	15	-39	24	10
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-2	8	-19	23	-4	16	-45	28	2
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-50	65	-65	86	-40	75	-87	76	-22
	Phú Quý	-9	17	-28	34	-7	28	-53	35	1
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-82	109	-96	109	-42	96	-86	60	11
	Côn Đảo	-61	86	-80	69	-21	71	-67	22	28
TPHCM	Cần Giờ	-79	117	-93	114	-39	98	-79	60	20
Tiền Giang	Gò Công Tây	-81	123	-94	119	-38	104	-80	63	23
Bến Tre	Ba Tri	-81	121	-94	113	-33	102	-77	55	27
Trà Vinh	Duyên Hải	-77	109	-91	95	-26	87	-72	36	34
Sóc Trăng	Tân Phú	-59	94	-70	72	-5	68	-45	9	52
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-16	49	-22	19	36	26	4	-41	82
Cà Mau	Năm Căn	9	27	1	-10	46	13	19	-55	72
	Trần Văn Thời	-15	50	-19	18	-6	41	-8	4	0
Kiên Giang	Rạch Giá	-44	72	-40	59	-36	51	-23	47	-28
	Phú Quốc	-2	35	1	16	-5	26	9	15	-12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.5	Đông Bắc, Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	1.0 - 1.6	Đông Bắc, Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.7	Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.3	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.7	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.7	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	1.1 - 1.2	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.1	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.0 - 1.9	Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.2	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.2	Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

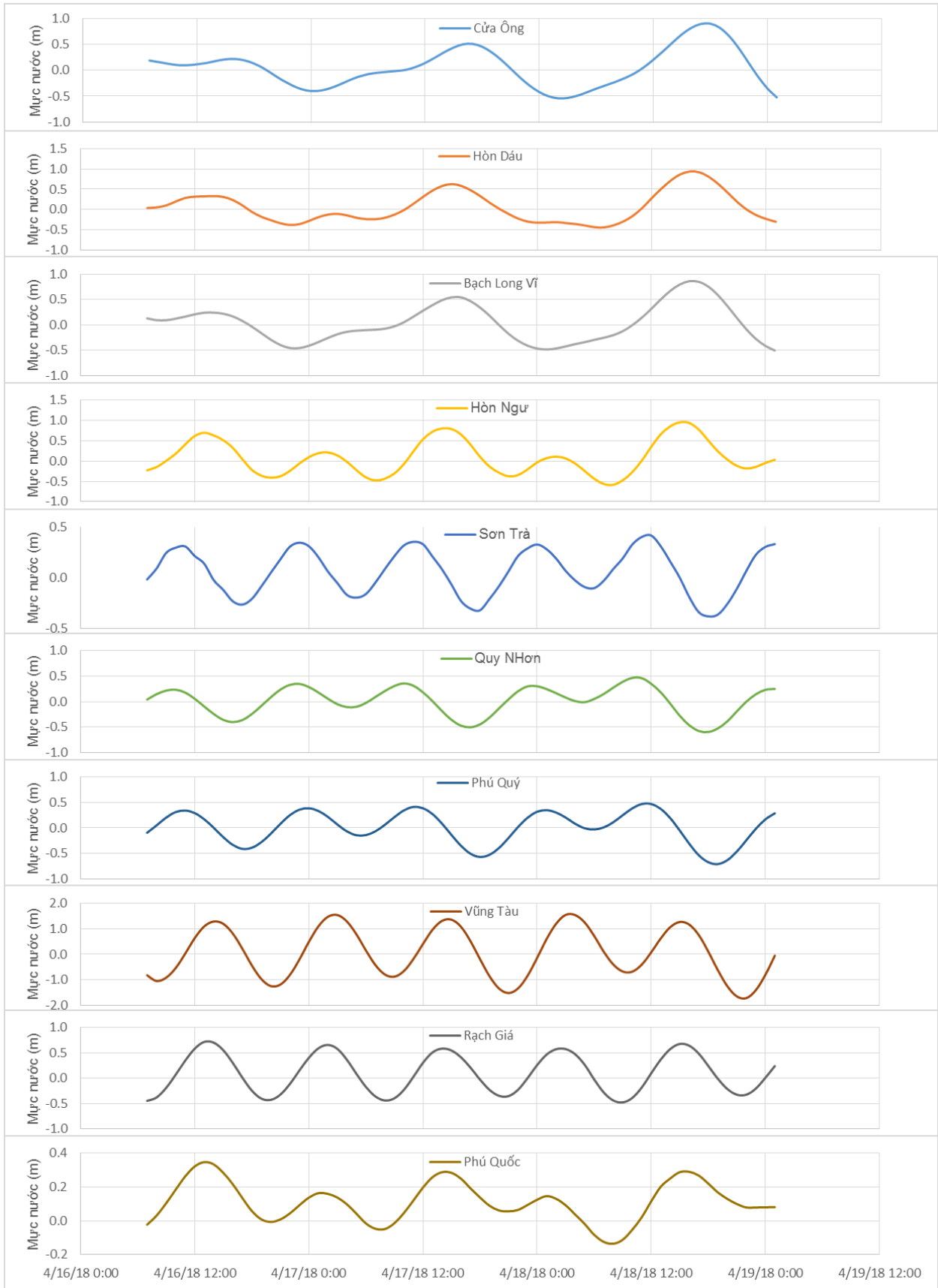
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 17/04/2018

Người xây dựng bản tin: Dương Ngọc Tiên

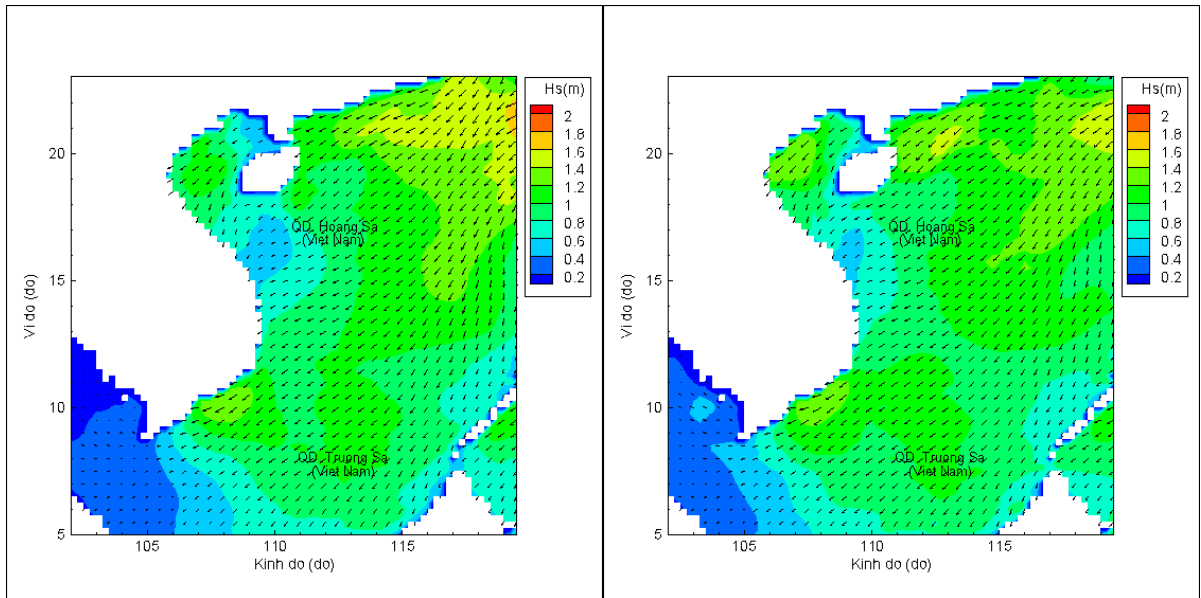
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

# Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

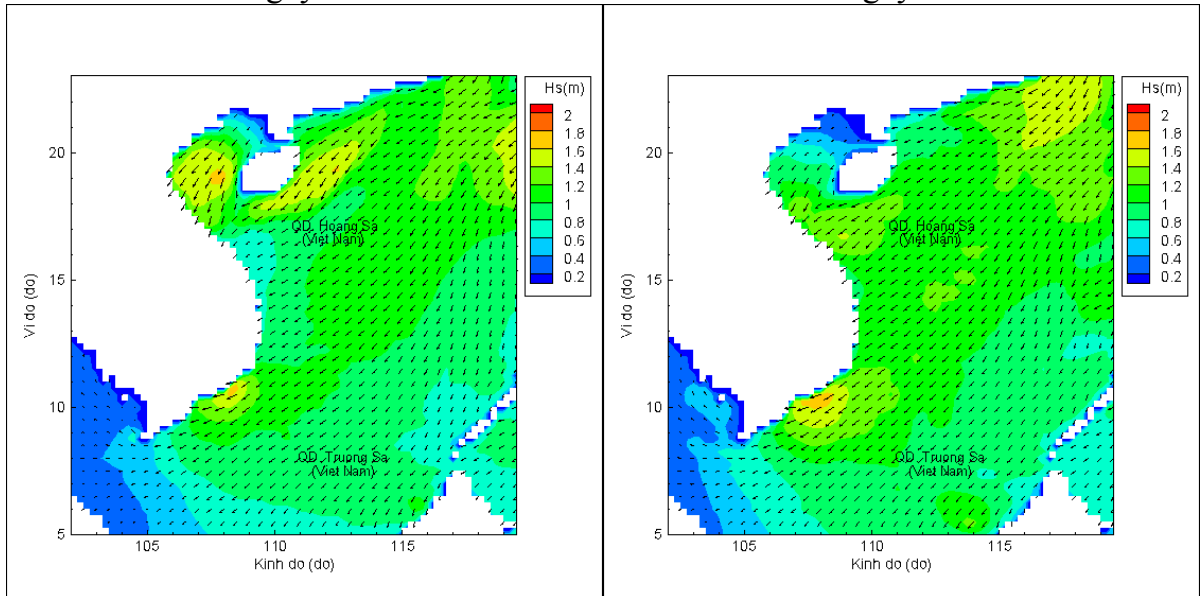


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



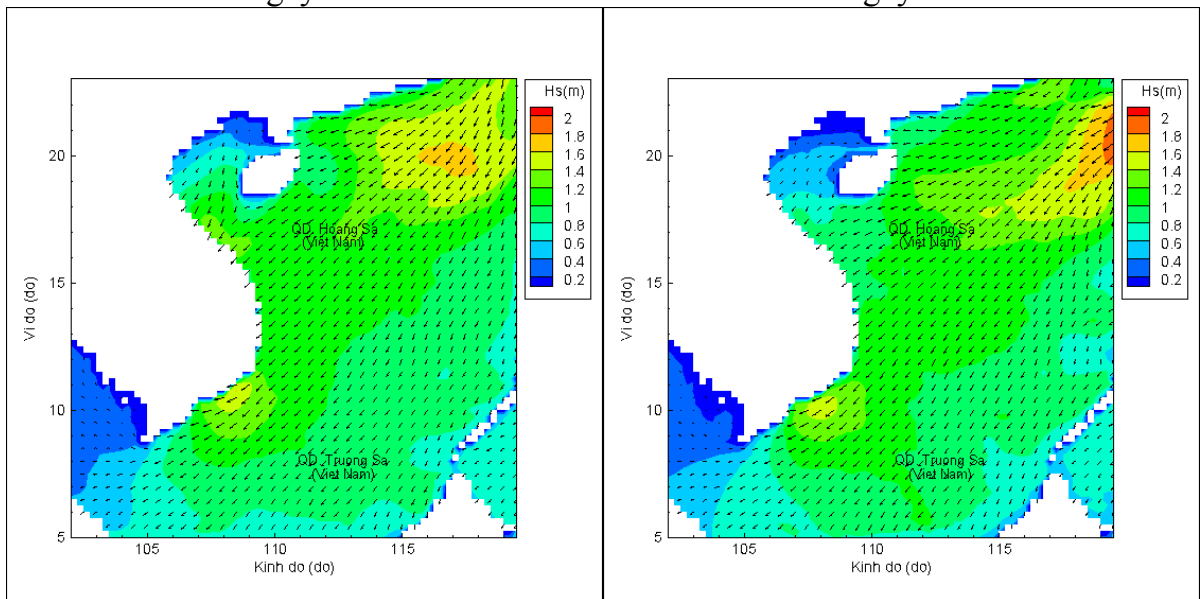
Lúc 13h ngày 16/04/2018

Lúc 19h ngày 16/04/2018



Lúc 01h ngày 17/04/2018

Lúc 13h ngày 17/04/2018



Lúc 01h ngày 18/04/2018

Lúc 13h ngày 18/04/2018